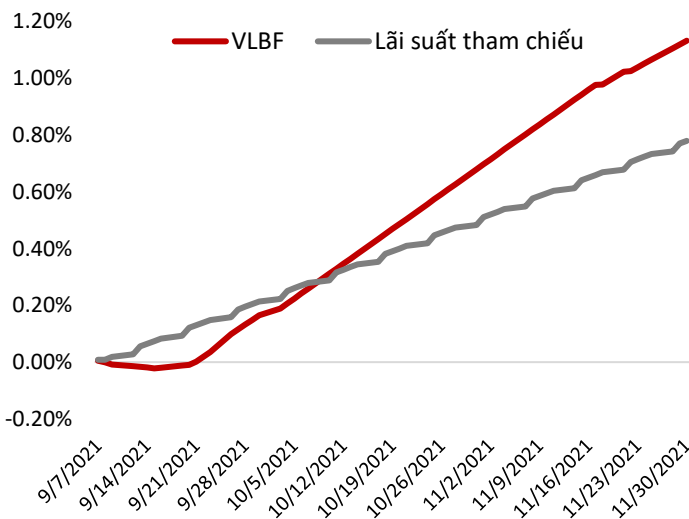


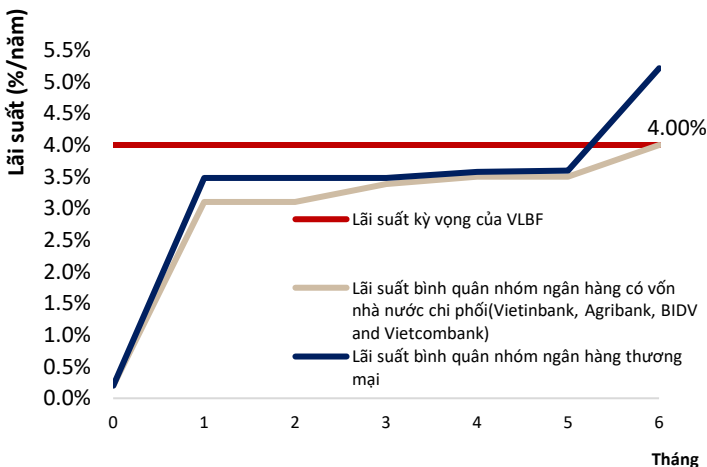
VLBF Chiến lược đầu tư

- Quỹ VLBF đầu tư chủ yếu các tài sản có thu nhập cố định có thanh khoản và chất lượng tín dụng tốt nhằm đem lại lợi nhuận rất ổn định với tiện ích thanh khoản hằng ngày.
- Quỹ VLBF có mức độ rủi ro thấp, phù hợp với các nhà đầu tư tìm kiếm kênh đầu tư an toàn ngắn hạn hoặc trung hạn với mức lợi nhuận mục tiêu cao hơn lãi suất tiết kiệm ngắn hạn. Lợi nhuận kỳ vọng của quỹ là từ 3,8-4,2% mỗi năm.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập

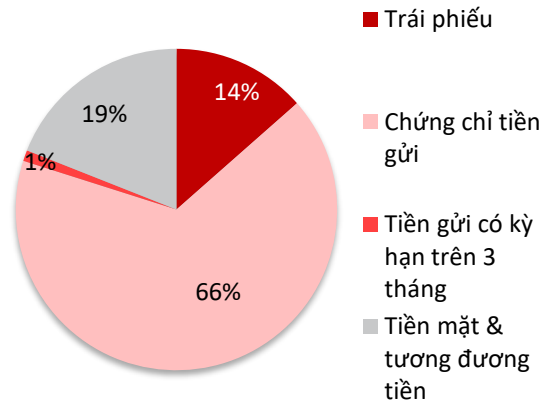


So sánh lãi suất tiền gửi ngân hàng



Investor Relations: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản



Thông tin quỹ

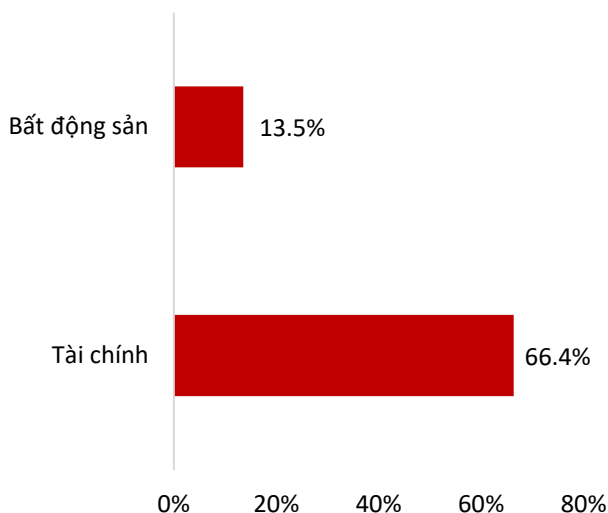
Ngày thành lập	07/09/2021
Phí quản lý	0,9% mỗi năm
Phí phát hành	0,0%
Phí mua lại	0,0%
Mức đầu tư tối thiểu	0 VNĐ
Ngân hàng Giám sát & Lưu ký	BIDV
Công ty kiểm toán	PWC
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu.
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

Hiệu suất đầu tư của quỹ

	VLBF	CSTC
Tổng tài sản Quỹ (tỷ VNĐ)	52,7	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	10.113	
Lợi nhuận tháng 10/2021 (%)	0,45	0,30
Lợi nhuận từ đầu năm 2021 (%)	1,13	0,78

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Phân bố theo ngành



Danh mục đầu tư lớn

Tổ chức phát hành	Tỉ trọng (%)	Lợi suất (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
SHBF	29,4	6,7	0,7
MAFC	19,0	7,2	0,1
Viet Credit	17,9	8,1	1,3
PDR	9,6	13,0	1,3
VIC	3,9	8,9	2,0

Cập nhật thị trường và quỹ VLBF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG

Trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp, trong tháng 11 có 41 đợt phát hành TPDN trong nước với tổng giá trị phát hành là 20,4 nghìn tỷ đồng. Nhóm ngành bất động sản và ngân hàng xếp vị trí thứ nhất và thứ hai về giá trị phát hành; chiếm 42% và 39%. Lãi suất của trái phiếu ngành ngân hàng dao động từ 2,6-8,2%; trong khi đó lãi suất của ngành bất động sản dao động trong khoảng 8,7-12,5%.

Trong tháng 11, lãi suất huy động đồng VNĐ bình quân ghi nhận sự tăng nhẹ đối với tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng, tăng 2 điểm cơ bản (bps) và tiếp tục duy trì không thay đổi đối với tiền gửi kỳ hạn 6 -12 tháng. Tính đến thời điểm hiện tại, lãi suất huy động bình quân đã giảm từ 9-35bps đối với các kỳ hạn từ 3 tháng -12 tháng. Xu hướng lãi suất giảm này chủ yếu đến từ nhóm các ngân hàng thương mại, cụ thể nhiều ngân hàng thương mại đã giảm lãi suất từ 0,11-0,44%/năm đối với các kỳ hạn từ 3-12 tháng. Trong khi đó, nhóm ngân hàng có vốn nhà nước chi phối duy trì gần như không thay đổi, giảm nhẹ ở mức 0,08%/năm. Tuy nhiên, trên thực tế, mặc dù các ngân hàng thương mại có xu hướng giảm lãi suất đáng kể hơn, lãi suất huy động của nhóm này vẫn cao hơn khối ngân hàng có vốn nhà nước chi phối khoảng 0,12%/năm. Cơ sở dữ liệu của chúng tôi cho thấy lãi suất huy động kỳ hạn 3 tháng trung bình ở khối ngân hàng có vốn nhà nước chi phối là 3,38%, và đối với khối ngân hàng thương mại là 3,50%.

CẬP NHẬT QUỸ VLBF

Giá trị tài sản ròng (GTTSR) trên mỗi chứng chỉ quỹ của VFF đạt 10.113 VNĐ tại thời điểm cuối tháng 11, tăng 0,45% so với tháng trước. Tổng GTTSR của VFF đạt 52,7 tỷ VNĐ.

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc gạ gẫm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.